

PHÁP LUẬT VÀ VẤN ĐỀ BẢO VỆ THÔNG TIN CÁ NHÂN TRÊN MÔI TRƯỜNG INTERNET

*Trần Văn Biên**

1. Internet và vấn đề bảo vệ thông tin cá nhân

1.1. Nguy cơ thông tin cá nhân bị xâm phạm trong môi trường mạng

Ngày nay, sự phát triển của công nghệ thông tin, đặc biệt là internet đã đem lại cho chúng ta một phương thức giao tiếp, giao dịch mới với tốc độ nhanh, chi phí rẻ, chuyển tải thông tin đa dạng và không phụ thuộc nhiều vào khoảng cách. Những tiện ích không thể phủ nhận của internet đã tác động mạnh mẽ tới đời sống xã hội, internet ngày càng trở nên phổ cập, được nhiều người, nhiều doanh nghiệp sử dụng. Thậm chí, đã hình thành hẳn một nhóm từ với tiền tố “e” để phân biệt những khái niệm trên mạng với các khái niệm truyền thống tương ứng như: e-mail, e-commerce, e-banking, e-book, e-money, e-market, e-shop, e-news... Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của giao dịch qua mạng internet, thì nguy cơ xâm phạm và lạm dụng thông tin cá nhân cũng ngày càng nhiều. Đây là một trong những rào cản không nhỏ đối với việc đẩy mạnh ứng dụng internet trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Do vậy, việc xây dựng khung pháp lý về bảo vệ thông tin cá nhân trong môi trường mạng là vấn đề có tính cấp thiết đối với mỗi quốc gia nếu muốn tận dụng tối đa các tiện ích của internet.

Ở Việt Nam, sau khi Luật Giao dịch điện tử ra đời vào năm 2005 đến nay, ứng dụng giao dịch điện tử trong các cơ quan nhà nước, trong lĩnh vực thương mại, tài chính, ngân hàng... đang ngày càng phát triển. Đặc biệt, từ cuối năm 2007, nhiều doanh nghiệp đã triển khai và áp dụng chu trình giao dịch thương mại điện tử hoàn chỉnh. Các công đoạn của giao dịch từ quảng cáo, chào hàng,

giao kết hợp đồng đến thanh toán, giao hàng, chăm sóc khách hàng, bảo hành đều có thể thực hiện qua môi trường điện tử. Việc thu thập thông tin khách hàng trên môi trường mạng, do đó, đã trở thành nhu cầu tất yếu trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Các giao dịch thương mại điện tử giữa doanh nghiệp với cá nhân, các hoạt động thu thập và xử lý dữ liệu, tiếp thị, quản trị quan hệ khách hàng... đã trở thành hoạt động thường xuyên.

Do đặc thù của giao dịch điện tử là được thực hiện hoàn toàn trên môi trường mạng, các đối tác thực hiện giao dịch mua bán, thanh toán, nhận hàng mà không cần phải gặp mặt trực tiếp, nên nhu cầu về thông tin cá nhân là rất lớn, bao gồm cả những thông tin riêng tư, nhạy cảm nhất. Bên cạnh đó, nhiều công nghệ hiện đại như cookies, phần mềm gián điệp, định vị toàn cầu và các cơ sở dữ liệu số hóa cũng cho phép các doanh nghiệp chuyên kinh doanh trên internet có thể dễ dàng thu thập và xử lý thông tin cá nhân phục vụ cho nhiều mục đích khác nhau. Các tổ chức quảng cáo trực tuyến cũng luôn đẩy mạnh hoạt động thu thập, thiết lập, thậm chí kinh doanh các hồ sơ thông tin về người tiêu dùng. Thông tin cá nhân đã và đang trở thành thứ hàng hóa có giá trị đối với doanh nghiệp. Cá nhân, người tiêu dùng khó có thể hình dung hết được những nguy cơ thông tin cá nhân của mình bị khai thác bất hợp pháp khi tham gia giao dịch, mua bán trên môi trường mạng.

Cho đến thời gian gần đây, khái niệm bảo vệ thông tin cá nhân trên môi trường điện tử vẫn còn là một vấn đề mới mẻ tại Việt Nam. Người dân, doanh nghiệp và cả các cơ quan quản lý nhà nước vẫn còn nhiều ngỡ ngàng với khái niệm này. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ

* ThS. Luật học, Viện Nhà nước và Pháp luật

thông tin và giao dịch điện tử, đặc biệt là sự xâm nhập sâu rộng của internet vào mọi mặt đời sống xã hội, những tác động tiêu cực của việc sử dụng thông tin cá nhân bất hợp pháp đã ngày càng trở nên rõ ràng hơn. Thực tế này đã khiến cho vấn đề bảo vệ thông tin cá nhân trở thành một chủ đề lớn, thu hút sự quan tâm rộng rãi của các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và cả xã hội¹.

1.2. Một số hành vi vi phạm thông tin cá nhân trên môi trường mạng

- Thu thập, sử dụng trái phép địa chỉ email

Một trong những hình thức vi phạm thông tin cá nhân rất phổ biến trong thời gian qua là việc thu thập địa chỉ thư điện tử cá nhân trái phép để phục vụ cho nhiều mục đích khác nhau, từ quảng cáo trực tuyến đến bán danh sách các địa chỉ này cho cá nhân, tổ chức có nhu cầu. Với các công nghệ hiện đại, hiện nay việc thu thập địa chỉ thư điện tử tương đối dễ dàng. Việc nhiều cá nhân, doanh nghiệp công khai rao bán danh sách hàng triệu địa chỉ thư điện tử đang gây tác động tiêu cực tới hoạt động quảng cáo điện tử, gây bất lợi cho người tiêu dùng, làm giảm sút niềm tin của cộng đồng khi tham gia giao dịch điện tử.

Bất kỳ ai có sử dụng hộp thư điện tử cũng đều từng phải bực dọc vì những thư gửi hàng loạt có nội dung quảng cáo, tiếp thị, chào hàng hoặc đem đến những thông tin mà phần lớn trong số đó người đọc không quan tâm. Sự phát tán thư rác là hệ quả của việc thông tin cá nhân (trong trường hợp này là địa chỉ thư điện tử) bị vi phạm. Nhiều người không thể ngờ rằng, chính địa chỉ e-mail mà mình cung cấp khi thực hiện giao dịch điện tử một ngày nào đó sẽ trở thành món hàng được mua đi, bán lại. Sự tràn ngập thư rác chào hàng, quảng cáo không chỉ gây ra sự khó chịu, bực dọc cho chủ hộp thư điện tử, mà còn ảnh hưởng đến hiệu quả xử lý công việc, tác nghẽn đường truyền, làm quá tải hộp thư và nhiều

khi còn xóa sạch dữ liệu máy tính do những thư này có đính kèm virút.

- Ăn cắp, lừa đảo lấy thông tin cá nhân

Trong giao dịch điện tử sự e ngại lớn nhất là bị mất các thông tin liên quan đến tài khoản cá nhân hoặc các thông tin về giao dịch sử dụng thẻ trong quá trình diễn ra giao dịch. Thanh toán điện tử trên môi trường internet là lĩnh vực còn khá mới mẻ đối với cả người tiêu dùng và các cơ quan chức năng của Việt Nam nhưng đã có sự phát triển nhanh chóng trong những năm gần đây. Lợi dụng điều đó, nhiều đối tượng tội phạm, trong đó có cả người nước ngoài đã thực hiện các vụ ăn cắp, lừa đảo lấy thông tin tài khoản của cá nhân hoặc doanh nghiệp để rút tiền hoặc mua bán hàng hóa kiếm lợi phi pháp. Các tệp chứa dữ liệu tài khoản của khách hàng thường là những mục tiêu hấp dẫn đối với tin tặc khi tấn công vào các website. Ngoài ra, chúng còn có thể đột nhập vào các website thương mại điện tử hoặc lập ra các website giả mạo để lừa đảo, lấy cắp các thông tin cá nhân của khách hàng như tên, địa chỉ, điện thoại, email. Với những thông tin này, chúng có thể mạo danh khách hàng thiết lập các tài khoản tín dụng mới nhằm thực hiện những giao dịch bất chính. Đây đang là hiện tượng tội phạm khá nổi cộm ở nước ta hiện nay, đến mức các nhà cung cấp hàng hoá và dịch vụ trực tuyến nước ngoài thường xuyên từ chối các giao dịch có nguồn gốc từ Việt Nam mà thanh toán bằng thẻ tín dụng do lo ngại tình trạng ăn cắp mã số thẻ tín dụng của các hacker Việt Nam. Bên cạnh đó, một số đối tượng làm việc trong ngành ngân hàng còn lấy cắp mật khẩu cá nhân của người có thẩm quyền hoặc lợi dụng các kẽ hở trong quản lý để thực hiện các hành vi phạm pháp, chiếm đoạt tiền của ngân hàng.

- Phát tán thông tin cá nhân về bí mật đời tư

Với sự trợ giúp của internet, hình ảnh có thể được phát tán rộng với tốc độ lớn, không chỉ giới hạn ở phạm vi quốc gia mà trên phạm vi thế giới. Có thể nói chưa bao giờ nguy cơ bị xâm phạm về hình ảnh lại cao như hiện nay. Bất cứ ai cũng có thể trở thành

¹ Bộ Công Thương, Báo cáo Thương mại điện tử Việt Nam năm 2008, tr. 59.

nạn nhân bị xâm phạm hình ảnh. Bên cạnh các hiện tượng vi phạm gây thiệt hại về tài sản và tiền bạc cho người bị hại, trong thời gian vừa qua cũng xuất hiện nhiều vi phạm liên quan đến phát tán hình ảnh, thông tin đời tư làm xôn xao dư luận, ảnh hưởng trầm trọng tới cuộc sống của cá nhân và gây tác động tiêu cực trong xã hội. Việc phát tán các hình ảnh, đoạn phim rất riêng tư của Hồng Nhung, Yến Vy, Thuỳ Linh rõ ràng đã xâm phạm nghiêm trọng quyền đối với bí mật đời tư của công dân. Các hành vi xâm phạm ngày càng phức tạp và tinh vi, do được hỗ trợ bởi các thiết bị hiện đại và internet khiến cho việc ngăn chặn và truy tìm thủ phạm trở nên khó khăn hơn bao giờ hết.

2. Các quy định pháp luật Việt Nam về bảo vệ thông tin cá nhân trên môi trường internet

Sự phát triển của công nghệ và internet đòi hỏi pháp luật phải có sự điều chỉnh để đáp ứng những yêu cầu của một xã hội hiện đại trong đó có vấn đề về bảo vệ thông tin cá nhân. Thời gian gần đây, ở nước ta, nhiều quy định pháp luật về bảo vệ thông tin trên môi trường internet đã được ban hành. Nội dung điều chỉnh vấn đề bảo vệ thông tin cá nhân trong môi trường internet đã được quy định ngày càng rõ hơn từ cấp độ luật đến các văn bản dưới luật. Pháp luật cũng đã quy định các hình thức chế tài cụ thể (dân sự, hành chính, hình sự) áp dụng đối với các trường hợp vi phạm thông tin cá nhân trên môi trường mạng tùy theo mức độ lỗi và hậu quả của hành vi vi phạm.

Theo Điều 31 Bộ Luật Dân sự 2005, cá nhân có quyền đối với hình ảnh của mình, việc sử dụng hình ảnh của cá nhân phải được người đó đồng ý và nghiêm cấm việc sử dụng hình ảnh của người khác mà xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của người có hình ảnh. So với Bộ luật Dân sự 1995, quy định về quyền của cá nhân đối với hình ảnh trong Bộ luật Dân sự 2005 đã có sự sửa đổi, bổ sung kịp thời nhằm thích ứng với môi trường internet. Theo đó, những hành vi phát tán hình ảnh (phim và ảnh) trên internet hoặc trên

băng đĩa có nội dung xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của người khác là hành vi vi phạm Điều 31 của Bộ luật Dân sự 2005.

Tương tự như Điều 31, so với Bộ luật Dân sự 1995, Điều 38 Bộ luật Dân sự 2005 cũng đã mở rộng việc bảo vệ quyền bí mật đời tư đối với cả các hình thức giao dịch điện tử mới như thư điện tử, website... bên cạnh các hình thức giao dịch truyền thống (thư tín, điện tín, điện thoại). Theo quy định tại Điều 38, quyền bí mật đời tư của cá nhân được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ; việc thu thập, công bố thông tin, tư liệu về đời tư của cá nhân phải được người đó đồng ý; thư tín, điện thoại, điện tín, các hình thức thông tin điện tử khác của cá nhân được bảo đảm an toàn và bí mật. Quy định này nhằm bảo hộ về mặt pháp lý và tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức sử dụng internet và các phương thức giao dịch điện tử khác trong bối cảnh việc sử dụng internet ngày càng trở nên phổ cập.

Sau khi được ban hành, Luật Giao dịch điện tử 2005 đã chính thức thiết lập nền tảng pháp lý cơ bản cho việc đẩy mạnh giao dịch điện tử trên môi trường internet. Về bảo mật thông tin trong giao dịch điện tử, khoản 2 Điều 46 Luật Giao dịch điện tử 2005 quy định: “Cơ quan, tổ chức, cá nhân không được sử dụng, cung cấp hoặc tiết lộ thông tin về bí mật đời tư hoặc thông tin của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác mà mình tiếp cận hoặc kiểm soát được trong giao dịch điện tử nếu không được sự đồng ý của họ, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”. Khi cung cấp dịch vụ chứng thực điện tử, dịch vụ mạng hoặc khi tiến hành giao dịch điện tử, các tổ chức, cá nhân có thể tiếp cận được một số thông tin về tổ chức, cá nhân mà mình giao dịch (ví dụ thông tin về đời tư, thông tin về tình trạng tài chính...). Quy định này được thiết kế nhằm xác định rõ trách nhiệm bảo mật những thông tin này của các tổ chức, cá nhân đó.

Năm 2006, Quốc hội thông qua Luật Công nghệ thông tin, quy định tổng thể về hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, các biện pháp bảo đảm và phát

triển công nghệ thông tin, quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. Luật Công nghệ thông tin 2006 đã có những quy định rõ ràng, cụ thể hơn về trách nhiệm đối với việc thu thập, xử lý, sử dụng thông tin cá nhân của người khác trên môi trường mạng. Theo đó, tổ chức, cá nhân thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân của người khác trên môi trường mạng phải được người đó đồng ý, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Tổ chức, cá nhân thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân của người khác có trách nhiệm: 1) Thông báo cho người đó biết về hình thức, phạm vi, địa điểm và mục đích của việc thu thập, xử lý và sử dụng; 2) Sử dụng đúng mục đích thông tin cá nhân thu thập được và chỉ lưu trữ những thông tin đó trong một khoảng thời gian nhất định theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận giữa hai bên; 3) Tiến hành các biện pháp quản lý, kỹ thuật cần thiết để bảo đảm thông tin cá nhân không bị mất, đánh cắp, tiết lộ, thay đổi hoặc phá hủy; 4) Tiến hành ngay các biện pháp cần thiết khi nhận được yêu cầu kiểm tra lại, đính chính hoặc hủy bỏ của chủ sở hữu thông tin cá nhân, không được cung cấp hoặc sử dụng thông tin cá nhân liên quan cho đến khi thông tin đó được đính chính lại.

Ngoài ra, Luật Công nghệ thông tin 2006 cũng quy định một số trường hợp ngoại lệ tổ chức, cá nhân có quyền thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân của người khác mà không cần sự đồng ý của người đó trong trường hợp thông tin cá nhân đó được sử dụng cho mục đích: 1) Ký kết, sửa đổi hoặc thực hiện hợp đồng sử dụng thông tin, sản phẩm, dịch vụ trên môi trường mạng; 2) Tính giá, cước sử dụng thông tin, sản phẩm, dịch vụ trên môi trường mạng; 3) Thực hiện nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.²

Đối với hoạt động lưu trữ thông tin cá nhân của người khác trên môi trường mạng thì: Cá nhân có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân lưu trữ thông tin cá nhân của mình trên

môi trường mạng thực hiện việc kiểm tra, đính chính hoặc hủy bỏ thông tin đó. Tổ chức, cá nhân không được cung cấp thông tin cá nhân của người khác cho bên thứ ba, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác hoặc có sự đồng ý của người đó. Cá nhân có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại do hành vi vi phạm trong việc cung cấp thông tin cá nhân (Điều 22 Luật Công nghệ thông tin 2006).

Về vấn đề liên quan đến việc bảo đảm bí mật đối với thông tin riêng hợp pháp của tổ chức, cá nhân trao đổi, truyền đưa, lưu trữ trên môi trường mạng, Điều 72 Luật Công nghệ thông tin 2006 quy định:

“1. Thông tin riêng hợp pháp của tổ chức, cá nhân trao đổi, truyền đưa, lưu trữ trên môi trường mạng được bảo đảm bí mật theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân không được thực hiện một trong những hành vi sau đây:

a) Xâm nhập, sửa đổi, xóa bỏ nội dung thông tin của tổ chức, cá nhân khác trên môi trường mạng;

b) Cản trở hoạt động cung cấp dịch vụ của hệ thống thông tin;

c) Ngăn chặn việc truy nhập đến thông tin của tổ chức, cá nhân khác trên môi trường mạng, trừ trường hợp pháp luật cho phép;

d) Bẻ khóa, trộm cắp, sử dụng mật khẩu, khóa mật mã và thông tin của tổ chức, cá nhân khác trên môi trường mạng;

đ) Hành vi khác làm mất an toàn, bí mật thông tin của tổ chức, cá nhân khác được trao đổi, truyền đưa, lưu trữ trên môi trường mạng”.

Ngày 10 tháng 4 năm 2007, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 63/2007/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Nghị định này đã đưa ra hình thức xử phạt, mức xử phạt đối với một số hành vi vi phạm các quy định về thu thập, xử lý, sử dụng, lưu trữ, trao đổi, bảo vệ thông tin cá nhân của người khác trên môi trường mạng. Cụ thể:

- Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng đối với hành vi trích dẫn nội dung thông tin số của

² Xem: Điều 21 Luật Công nghệ thông tin 2006.

tổ chức, cá nhân khác mà theo quy định của pháp luật là được phép trích dẫn nhưng không nêu rõ nguồn gốc của thông tin đó.

- Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

+ Xác định không chính xác hoặc không đầy đủ danh sách chủ sở hữu thuê chỗ lưu trữ thông tin số theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

+ Lưu trữ thông tin cá nhân của người khác thu thập được trên môi trường mạng vượt quá thời gian quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận giữa hai bên.

- Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

+ Trích dẫn nội dung thông tin số của tổ chức, cá nhân khác mà không được sự đồng ý của chủ sở hữu thông tin số đó hoặc trích dẫn trái quy định của pháp luật;

+ Không chấm dứt việc cho thuê chỗ lưu trữ thông tin số trong trường hợp tự mình phát hiện hoặc được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông báo cho biết thông tin đang được lưu trữ là trái pháp luật;

+ Không chấm dứt việc cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác công cụ tìm kiếm đến các nguồn thông tin số trong trường hợp tự mình phát hiện hoặc được cơ quan nhà nước có thẩm quyền thông báo cho biết nguồn thông tin số đó là trái pháp luật;

+ Thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân của người khác trên môi trường mạng mà không được sự đồng ý của người đó (trừ trường hợp thông tin cá nhân đó được sử dụng cho mục đích: 1. Ký kết, sửa đổi hoặc thực hiện hợp đồng sử dụng thông tin, sản phẩm, dịch vụ trên môi trường mạng; 2. Tính giá, cước sử dụng thông tin, sản phẩm, dịch vụ trên môi trường mạng; 3. Thực hiện nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật);

+ Thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân của người khác mà không thông báo cho người đó biết hình thức, phạm vi, địa điểm và mục đích của việc thu thập, xử lý, sử dụng thông tin đó;

+ Sử dụng thông tin cá nhân của người khác trên môi trường mạng sai mục đích đã thông báo cho người đó;

+ Không kiểm tra lại, đính chính hoặc hủy bỏ thông tin cá nhân của người khác lưu trữ trên môi trường mạng trong quá trình thu thập, xử lý, sử dụng thông tin khi có yêu cầu của chủ sở hữu thông tin đó;

+ Cung cấp hoặc sử dụng thông tin cá nhân chưa được đính chính khi có yêu cầu đính chính của chủ sở hữu thông tin đó;

+ Cung cấp hoặc sử dụng thông tin cá nhân khi đã có yêu cầu hủy bỏ của chủ sở hữu thông tin đó;

+ Không lưu trữ những thông tin số ghi hoạt động trên môi trường mạng theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

+ Truy nhập trái phép vào máy tính, mạng máy tính, cơ sở dữ liệu;

+ Không thực hiện các biện pháp cần thiết để ngăn chặn việc truy nhập thông tin hoặc loại bỏ thông tin trái pháp luật theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi truyền đưa hoặc cho thuê chỗ lưu trữ thông tin số;

+ Không thực hiện yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc xác định danh sách chủ sở hữu thuê chỗ lưu trữ thông tin số;

+ Không đảm bảo bí mật thông tin của tổ chức, cá nhân thuê chỗ lưu trữ thông tin số;

+ Không thực hiện các biện pháp quản lý, kỹ thuật cần thiết để bảo đảm thông tin cá nhân không bị mất, đánh cắp, tiết lộ, thay đổi hoặc phá hủy khi thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân của người khác trên môi trường mạng;

+ Cung cấp thông tin cá nhân của người khác cho bên thứ ba trên môi trường mạng trái quy định của pháp luật hoặc không được sự đồng ý của người đó;

+ Ngăn cản quyền tìm kiếm, trao đổi, sử dụng thông tin hợp pháp trên môi trường mạng;

+ Không khôi phục thông tin hoặc khả năng truy nhập đến nguồn thông tin hợp pháp khi được chủ sở hữu thông tin đó yêu cầu;

+ Không tiến hành theo dõi, giám sát thông tin số của tổ chức, cá nhân khác theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

+ Không tiến hành điều tra các hành vi vi phạm pháp luật xảy ra trong quá trình truyền đưa hoặc lưu trữ thông tin số của tổ chức, cá nhân khác theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền³.

Ngày 21/7/2008, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 09/2008/TT-BCT hướng dẫn Nghị định Thương mại điện tử về cung cấp thông tin và giao kết hợp đồng trên website thương mại điện tử. Ngoài các quy định điều chỉnh việc giao kết hợp đồng trên website thương mại điện tử, Thông tư 09/2008/TT-BCT cũng đưa ra một số quy định chung về những thông tin cần được cung cấp nhằm bảo vệ lợi ích tối thiểu cho khách hàng, trong đó có các yêu cầu mà chủ sở hữu website thương mại điện tử phải tuân thủ khi thu thập và sử dụng thông tin cá nhân của khách hàng. Cụ thể:

- Phải thông báo rõ ràng ở trang chủ hoặc cung cấp ngay ở trang chủ một cơ chế để khách hàng tiếp cận và tìm hiểu chi tiết chính sách bảo vệ thông tin cá nhân tại website này;

- Việc thu thập và sử dụng thông tin cá nhân của mỗi khách hàng phải được sự đồng ý của khách hàng đó trừ những trường hợp pháp luật có quy định khác;

- Việc xin ý kiến đồng ý của khách hàng phải được tiến hành thông qua một bước riêng để khách hàng lựa chọn chấp nhận hoặc từ chối, không được thiết lập cơ chế chọn đồng ý mặc định cho khách hàng.

Cùng với sự phát triển nhanh chóng của lượng người sử dụng internet ở Việt Nam, hình thức quảng cáo qua email, báo điện tử đang ngày càng phổ biến. Ưu điểm của những công cụ này là tốc độ nhanh, chi phí rẻ, khả

năng tương tác cao và diện phát tán rộng. Tuy nhiên, việc quảng cáo qua thư điện tử, nếu không được tiến hành một cách bài bản, sẽ gây ra những tác động trái chiều như xâm phạm quyền riêng tư thông tin của cá nhân và làm giảm hiệu suất hoạt động của hệ thống mạng. Thực tế này đặt ra yêu cầu về một khuôn khổ pháp lý cho hoạt động quảng cáo qua các phương tiện điện tử, sao cho vừa tạo điều kiện để doanh nghiệp tận dụng các ưu thế của kênh quảng cáo này, vừa bảo vệ quyền lợi chính đáng của người tiêu dùng trong việc tiếp nhận quảng cáo chào hàng. Xuất phát từ thực tế đó, ngày 13/8/2008, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 90/2008/NĐ-CP về chống thư rác trong đó có quy định nguyên tắc thu thập, sử dụng địa chỉ điện tử cho mục đích quảng cáo tại Điều 8:

“1. Chỉ được thu thập địa chỉ điện tử cho mục đích quảng cáo khi được sự đồng ý của người sở hữu địa chỉ điện tử đó.

2. Phải nêu rõ mục đích, phạm vi sử dụng khi tiến hành thu thập địa chỉ điện tử.

3. Phải sử dụng địa chỉ thư điện tử theo đúng mục đích, phạm vi đã được người sở hữu địa chỉ đó cho phép”.

Trước tình hình tội phạm sử dụng công nghệ cao có xu hướng gia tăng trong bối cảnh internet ngày càng phổ cập tại Việt Nam, vừa qua, ngày 19/6/2009, Quốc hội đã thông qua Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự 1999 trong đó có tập trung vào việc sửa đổi, bổ sung các tội phạm trong lĩnh vực công nghệ thông tin nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này. Về bảo vệ thông tin cá nhân trên môi trường mạng, Luật đã sửa đổi, bổ sung Điều 226 Bộ Luật Hình sự 1999 thành “Tội đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin trên mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng internet” nhằm tạo cơ sở pháp lý cho việc điều tra, truy tố, xét xử các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân trên môi trường mạng. Theo đó:

- Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây xâm phạm lợi ích của cơ quan, tổ chức, cá nhân, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội gây hậu quả nghiêm trọng, thì bị phạt tiền

³ Điều 6 Nghị định số 63/2007/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực công nghệ thông tin.

từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

+ Đưa lên mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng internet những thông tin trái với quy định của pháp luật;

+ Mua bán, trao đổi, tặng cho, sửa chữa, thay đổi hoặc công khai hoá những thông tin riêng hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác trên mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng internet mà không được phép của chủ sở hữu thông tin đó;

+ Hành vi khác sử dụng trái phép thông tin trên mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng internet.

- Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:

+ Có tổ chức;

+ Lợi dụng quyền quản trị mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng internet;

+ Thu lợi bất chính từ một trăm triệu đồng trở lên;

+ Gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng.

- Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ hai mươi triệu đồng đến hai trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.

*

* *

Tâm lý e ngại thông tin cá nhân bị vi phạm đang là một trong những trở ngại lớn đối với sự phát triển của giao dịch điện tử trên môi trường internet. Vì vậy, bên cạnh những biện pháp về mặt kỹ thuật thì việc xây dựng và thực thi có hiệu quả các quy định pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân trên môi trường mạng là một trong những giải pháp quan trọng để thúc đẩy giao dịch điện tử phát triển và tạo niềm tin để cá nhân, tổ chức tận dụng tất cả những lợi ích mà internet có thể mang lại. Việt Nam đã có nhiều nỗ lực đưa các quy định liên quan đến bảo vệ thông tin cá nhân vào các văn bản quy phạm pháp luật, với các hình thức xử phạt, chế tài cụ thể. Mặc dù vậy, thời gian qua, chúng ta vẫn chưa thấy có sự chuyển biến lớn trong việc hạn chế các hành vi vi phạm thông tin cá nhân trên môi trường mạng, nhất là hành vi thu thập, sử dụng bất hợp pháp địa chỉ email hay lấy cắp thông tin tài khoản cá nhân. Để đẩy lùi các hành vi vi phạm thông tin cá nhân trên môi trường mạng, thiết nghĩ cần đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân trên môi trường mạng, đồng thời tăng cường đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm để răn đe các chủ thể có ý định thực hiện các hành vi tương tự.

Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Công Thương, Báo cáo Thương mại điện tử Việt Nam năm 2008
2. Bộ luật Dân sự năm 2005
3. Luật Giao dịch điện tử năm 2005
4. Luật Công nghệ thông tin năm 2006
5. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2009
6. Nghị định số 63/2007/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực công nghệ thông tin
7. Nghị định số 90/2008/NĐ-CP về chống thư rác
8. Thông tư số 09/2008/TT-BCT hướng dẫn Nghị định Thương mại điện tử về cung cấp thông tin và giao kết hợp đồng trên website thương mại điện tử
9. APEC, APEC Privacy Framework, http://www.apec.org/apec/apec_groups/committee_on_trade/electronic_commerce.html
10. Privacy in cyberspace: constructing a model of privacy for the electronic communications environment, <http://www.entrepreneur.com/tradejournals/article/20548414.html>